

KẾ HOẠCH

**Sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên,
giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh phù hợp
với chính quyền địa phương hai cấp**

Thực hiện Kết luận số 221-KL/TW ngày 28/11/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy trong hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp; Văn bản số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Văn bản số 3678-CV/TU ngày 17/9/2025 của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Văn bản số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương. Trên cơ sở rà soát, báo cáo và tham mưu đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Từng bước sắp xếp hệ thống các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn đảm bảo cân đối, phù hợp về loại hình, có quy mô hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn vốn, nguồn nhân lực đầu tư của Nhà nước và toàn xã hội cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của nhân dân.

2. Yêu cầu

a) Sắp xếp hệ thống cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập đảm bảo quy định của pháp luật, phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, khả năng đầu tư của Nhà nước và huy động nguồn lực của toàn xã hội, đồng thời tạo được sự đồng thuận cao trong quá trình sáp nhập, sắp xếp.

b) Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, đồng thời có lộ trình phù hợp; không làm mất ổn định, gián đoạn và ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục.

c) Sau khi sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên hoạt động hiệu quả hơn; đảm bảo huy động, phát huy tối đa năng lực của đội ngũ công chức, viên chức và cơ sở vật chất, thiết bị hiện có.

d) Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động sau khi sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, tinh giản biên chế đúng quy định và đảm bảo quyền lợi cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;
- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;
- Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;
- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá và phát triển Giáo dục và Đào tạo;
- Kết luận số 221-KL/TW ngày 28/11/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của Bộ máy trong hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp, nhằm đảm bảo ổn định, hiệu lực hiệu quả của hệ thống cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Văn bản số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;
- Nghị định 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Quy hoạch tỉnh);
- Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 11/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Văn bản số 8150/BNV-TCBC ngày 18/9/2025 của Bộ Nội vụ về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Văn bản số 7907/BGDĐT-GDPT ngày 02/10/2025 của Bộ GDĐT về triển khai Kết luận số 221-KL/TW; Văn bản số 6165/BGDĐT-GDPT ngày 02/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp;

- Văn bản số 3678-CV/TU ngày 17/9/2025 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Văn bản số 59-CV/BCĐ; Thông báo Kết luận số 35-TB/TU ngày 26/11/2025 của Thường trực Tỉnh ủy.

IV. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Tuân thủ quy định của pháp luật và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; kế thừa và phát huy kết quả đã triển khai; phù hợp với chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo, không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình cơ sở giáo dục; việc sắp xếp không làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo tinh thần chỉ đạo tại Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 18/NQ-TW của Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước.

2. Tuân thủ các quy định hiện hành về quy mô trường, lớp, tiêu chuẩn cơ sở vật chất, định mức giáo viên; gắn với quy hoạch, quy mô dân số, mật độ dân cư và điều kiện địa lý; thực hiện đúng các chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

3. Bảo đảm không làm giảm cơ hội tiếp cận giáo dục của trẻ em, học sinh, sinh viên; an toàn, thuận lợi trong quá trình đến trường của trẻ em, học sinh, sinh viên; không thực hiện sắp xếp nếu khoảng cách địa lý giữa nơi ở và trường học quá xa hoặc điều kiện giao thông không phù hợp; đáp ứng yêu cầu về công tác phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc.

4. Chỉ xem xét sắp xếp đối với các trường có quy mô không đảm bảo quy định, các điểm lẻ; việc sắp xếp, sáp nhập phù hợp, tạo được sự đồng thuận của học sinh, phụ huynh và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, những người có ảnh hưởng trực tiếp.

5. Chưa xem xét sắp xếp đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT ở vùng có điều kiện giao thông đi lại khó khăn, có tính chất đặc thù, khoảng cách quá xa, biệt lập để ảnh hưởng đến việc đi lại, học tập của học sinh.

6. Không sáp nhập trường mầm non với trường phổ thông; không sáp nhập cơ sở giáo dục thường xuyên với trường phổ thông; việc sắp xếp cơ sở giáo dục thường xuyên phải phù hợp với nhu cầu học tập suốt đời của người dân tại địa phương.

7. Đảm bảo sau khi sắp xếp, sáp nhập các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp hoạt động hiệu quả hơn; huy động, phát huy được tối đa năng lực của đội ngũ công chức, viên chức và cơ sở vật chất, thiết bị hiện có.

8. Đảm bảo nguyên tắc, dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện.

V. TIÊU CHÍ, QUY TRÌNH THỰC HIỆN SẮP XẾP

Về Tiêu chí:

1. Sắp xếp các trường chưa đảm bảo quy mô tối thiểu hoặc quá quy định tối đa số lớp.

Việc căn cứ về quy mô các trường học được quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 11/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, cụ thể:

1.1. Đối với trường mầm non: có quy mô tối thiểu 09 nhóm, lớp và tối đa 20 nhóm, lớp. Đối với trường tại các xã thuộc vùng khó khăn có quy mô tối thiểu 05 nhóm, lớp;

1.2. Đối với trường tiểu học: có quy mô tối thiểu 10 lớp và tối đa 30 lớp. Đối với trường tại các xã thuộc vùng khó khăn có quy mô tối thiểu 05 lớp;

1.3. Đối với trường THCS: có quy mô tối thiểu 08 lớp và tối đa 45 lớp;

1.4. Đối với trường THPT: có quy mô tối thiểu 15 lớp và tối đa 45 lớp.

2. Giải thể các điểm lẻ không đạt cơ sở vật chất tối thiểu.

Rà soát, đánh giá kỹ lưỡng về các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, khoảng cách đi lại của học sinh tại các điểm lẻ trường hợp không đáp ứng theo quy định, đặc biệt làm hạn chế, ảnh hưởng đến quá trình học tập của học sinh thì thực hiện giải thể.

Về quy trình thực hiện

Trên cơ sở rà soát, đề xuất phương án của các xã, phường, Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra, rà soát, thẩm định và chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng liên quan xem xét, thống nhất tham mưu UBND tỉnh phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp phù hợp với thực tiễn, phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

- Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh xem xét, thống nhất phương án sắp xếp, báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường (Đảng ủy, UBND, HĐND xã) theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền căn cứ Phương án sắp xếp đã được phê duyệt xây dựng Kế hoạch, Đề án chi tiết đảm bảo theo đúng quy trình và các quy định. Chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền kịp thời, sâu rộng và lấy ý kiến rộng rãi phụ huynh học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục bị ảnh hưởng trực tiếp để hoàn thiện, thống nhất ban hành Quyết định sáp nhập, chia tách cơ sở giáo dục trên địa bàn và tổ chức thực hiện.

VI. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, đánh giá hiện trạng mạng lưới cơ sở giáo dục

- Rà soát toàn bộ mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập, bao gồm: trường, điểm trường, quy mô lớp học, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Kiểm tra, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất về phòng học, phòng chức năng, phòng ở nội trú, nhà công vụ, khu vực bếp ăn, công trình vệ sinh, hệ thống nước sạch, công trình phụ trợ, thiết bị dạy học, hệ thống điện và hạ tầng công nghệ thông tin,...;

- Đánh giá các yếu tố về địa lý, giao thông, mật độ dân cư, đặc thù vùng miền.

2. Xây dựng phương án sáp nhập, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục

- Xây dựng phương án sắp xếp (sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể hoặc thành lập mới) cơ sở giáo dục một cách hợp lý, hiệu quả, không gây lãng phí nguồn lực. Phương án sắp xếp yêu cầu rõ mục tiêu, nhiệm vụ, thời hạn, nguồn lực, lộ trình và phân công trách nhiệm cụ thể đối với tập thể, cá nhân phụ trách; lấy ý kiến rộng rãi phụ huynh học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục; hạn chế tối đa tác động, xáo trộn đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, học viên.

- Đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông:

+ Chỉ thực hiện sáp nhập trường, điểm trường trong phạm vi một đơn vị hành chính cấp xã; ưu tiên giữ lại các điểm trường có điều kiện thuận lợi (cơ sở vật chất, giao thông, dân cư tập trung); giải thể các điểm trường lẻ không đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu. Các cơ sở thuộc diện dồn ghép phải được chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất tại điểm trường chính. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất đai, cơ sở vật chất tại những điểm trường được chuyển đi phải phù hợp với các quy định của pháp luật và đảm bảo hiệu quả sử dụng.

+ Đối với các trường trung học phổ thông: xem xét các trường không đảm bảo quy định về quy mô số lớp, số học sinh theo quy định hiện hành để thực hiện sắp xếp với các trường trung học phổ thông hoặc trường trung học cơ sở trên địa bàn nhằm đảm bảo thuận lợi cho việc đi lại của người dân, học sinh.

+ Bảo đảm mỗi đơn vị hành chính cấp xã có ít nhất một trường mầm non, một trường tiểu học, một trường THCS. Trường hợp đặc biệt, có thể tổ chức trường phổ thông nhiều cấp học, nhưng phải bố trí riêng cho từng cấp học, đảm bảo điều kiện dạy học.

+ Ưu tiên mô hình trường phổ thông có nhiều cấp học tại các khu vực dân cư thưa thớt hoặc nơi điều kiện giao thông đi lại khó khăn. Đồng thời xem xét, sáp nhập các trường mầm non, sáp nhập các trường tiểu học, sáp nhập các trường THCS có quy mô nhỏ, dưới chuẩn trong cùng địa bàn cấp xã theo lộ trình phù hợp.

+ Chưa xem xét thực hiện sắp xếp đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT ở vùng có điều kiện giao thông đi lại khó khăn, có tính chất đặc thù, vùng xa, biệt lập để ảnh hưởng đến việc đi lại, học tập của học sinh.

- Đối với các cơ sở giáo dục thường xuyên: Rà soát chức năng, nhiệm vụ của 09 đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo như hiện nay để đảm bảo cung ứng dịch vụ công theo khu vực liên phường, xã; khi có chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể của Trung ương thì thực hiện chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động thành trung học nghề tương đương cấp trung học phổ thông; giữ ổn định 69 trung tâm học tập cộng đồng thuộc 69 xã, phường.

- Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Rà soát, sắp xếp lại và giữ nguyên các trường cao đẳng và trung cấp đã đảm bảo tự chủ 100% kinh phí chi thường xuyên,

đào tạo theo các lĩnh vực như hiện nay; nâng dần mức độ tự chủ tài chính đối với trường Cao đẳng Nguyễn Du tiến tới giao tự chủ 100% về chi thường xuyên.

VII. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong việc sáp nhập, sắp xếp lại cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên công lập phù hợp với thực hiện chính quyền 02 cấp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về việc thực hiện Nghị quyết của Đảng, của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo; của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập nói chung và các cơ sở giáo dục nói riêng.

- Tuyên truyền thực trạng về các cơ sở giáo dục nhất là các trường chưa đảm bảo quy mô theo quy định, từ đó quán triệt về sự cần thiết, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu của việc sáp nhập, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp để đảm bảo quy mô hợp lý, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên và cha mẹ học sinh ở các cơ sở giáo dục phải sắp xếp tích cực, chủ động tham gia trong quá trình tổ chức sắp xếp.

- Có cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân mở trường ngoài công lập góp phần đa dạng hóa môi trường học tập đồng thời giảm áp lực trong quá trình tinh giản biên chế viên chức, thúc đẩy giáo dục phát triển, tăng cường cạnh tranh lành mạnh, để đạt mục tiêu chung giáo dục, phù hợp xu thế phát triển của giáo dục trong nước và các nước có nền giáo dục tiến bộ.

2. Rà soát, đánh giá khi sắp xếp, sáp nhập, chia tách

Bám sát các nguyên tắc, quan điểm của Bộ Chính trị, Chính phủ, các bộ, ngành và Văn bản số 6165/BGDĐT-GDPT ngày 02/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp để rà soát, đánh giá kỹ lưỡng thực trạng các cơ sở giáo dục với các quy định hiện hành và tình hình thực tiễn tại địa phương, phù hợp với quy hoạch chung của xã, của tỉnh, dự báo thời gian tiếp theo và những tác động có thể ảnh hưởng. Đảm bảo sau sắp xếp, sáp nhập, chia tách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Quá trình, sắp xếp, sáp nhập vẫn đảm bảo các hoạt động dạy học diễn ra bình thường, không làm gián đoạn.

3. Xác định địa điểm trường phù hợp, huy động các nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục thực hiện việc sáp nhập

- Việc xác định địa điểm đặt trường các điểm trường khi sáp nhập phải đảm bảo tính khách quan và thuận lợi cho người học; phải đặt lợi ích chung trên lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm; tránh tư tưởng cục bộ trong bố trí địa điểm đặt trường, điểm trường. Việc đặt điểm trường phải gắn với quy hoạch của xã. Có quan điểm đúng đắn trong việc xác định vị trí đặt trường, tạo sự thống nhất cao trong phụ huynh, học sinh và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã.

- Tích cực huy động các nguồn lực: nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, xã, các nguồn tài trợ, nguồn huy động từ xã hội hóa, lồng ghép các chương trình dự án khác... để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, điện nước, vệ sinh môi trường đồng bộ; ưu tiên cho các trường học thực hiện sáp nhập, các trường phải thay đổi địa điểm đặt trường.

4. Sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên hỗ trợ, phục vụ; tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục các cơ sở giáo dục sau sáp nhập

- Sắp xếp hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hỗ trợ, phục vụ các trường sáp nhập, theo hướng: Bố trí những người có năng lực và tinh thần trách nhiệm cao làm hiệu trưởng các trường sáp nhập, đảm bảo số lượng, cơ cấu giáo viên tại các trường, điều tiết, sắp xếp cán bộ hành chính giữa các nhà trường. Đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ trong việc chuyển chuyển cán bộ, giáo viên, nhân viên; tuyệt đối không để xảy ra các biểu hiện tiêu cực trong việc chuyển chuyển, bổ nhiệm.

- Đẩy mạnh việc tinh giản biên chế trong ngành, tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, vận động để những cán bộ, công chức, viên chức tuổi cao, sức khỏe yếu, năng lực hạn chế nghỉ hưu trước tuổi và được hưởng chính sách theo quy định của Trung ương.

- Tiếp tục thực hiện việc luân chuyển, biệt phái giáo viên phổ thông trên địa bàn toàn tỉnh để đảm bảo mặt bằng chung, khắc phục tình trạng nơi thừa, nơi thiếu giáo viên.

- Khuyến khích nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục học tập nâng chuẩn trình độ đào tạo, đào tạo văn bằng 2, dạy liên môn đáp ứng việc dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đổi mới công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên đảm bảo thiết thực, gắn với việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng năng lực giảng dạy, truyền thụ kiến thức; năng lực tổ chức kiểm tra, đánh giá và các kỹ năng mềm đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Triển khai bồi dưỡng giáo viên về chương trình, sách giáo khoa theo các module và lộ trình bồi dưỡng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tăng cường công tác quản lý, công tác kiểm tra việc tổ chức dạy học tại các trường sáp nhập, nhất là các trường đang phải học tại hai địa điểm khác nhau. Tuyệt đối không vì việc sáp nhập trường mà ảnh hưởng đến nền nếp, kỷ cương và chất lượng dạy học; xử lý nghiêm túc các cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm kỷ luật hành chính, quy chế chuyên môn.

VIII. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

*** Giai đoạn 1:**

1. Hoàn thành xây dựng và phê duyệt phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp: Trước 31/12/2025.

2. Các xã, phường, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch, Đề án chi tiết, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện việc sắp xếp.

3. Các xã, phường ban hành Quyết định và hoàn thành việc sắp xếp trước 30/6/2026.

4. Thực hiện sắp xếp, bố trí, giải quyết chế độ, chính sách đối với CBQL, giáo viên, nhân viên hoàn thành trước 30/8/2026.

*** Giai đoạn 2:** Các xã, phường có các trường học quy mô chưa đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo mà chưa thực hiện sắp xếp đợt 1:

Căn cứ các quy định hiện hành, tình hình thực tiễn, tiếp tục rà soát một cách kỹ lưỡng để xây dựng phương án sắp xếp đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí, quy trình, lộ trình và quy mô trường học trên địa bàn tỉnh theo quy định, trình Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt phương án trước 31/12/2026.

Xây dựng Kế hoạch, Đề án chi tiết chuẩn bị các điều kiện sắp xếp và ban hành Quyết định, hoàn thành việc sắp xếp trước 30/6/2027.

IX. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch, Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan và các xã, phường rà soát, đánh giá hiện trạng mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn. Rà soát các khu vực vùng núi để xem xét, sắp xếp các điểm trường lẻ, tập trung hình thành trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới.

- Phối hợp xây dựng Kế hoạch tuyên truyền sâu rộng về thực trạng quy mô cơ sở giáo dục hiện tại trên địa bàn tỉnh; yêu cầu về nguyên tắc, tiêu chí, trách nhiệm, lộ trình sắp xếp trên cơ sở Nghị quyết của Đảng, của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo; của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với việc sắp xếp các cơ sở giáo dục.

- Chuẩn bị phương án thí điểm chuyển đổi Trung tâm GDNN-GDTX thành trường Trung học nghề theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tham mưu tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án sáp nhập, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc, quy trình và quy định hiện hành.

- Phối hợp UBND các xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch; điều động, phân công, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo phương án vị trí việc làm; bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và các kế hoạch giáo dục đúng quy định.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện, định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Hướng dẫn việc xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đúng quy định.

- Phối hợp hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với số lượng viên chức bị ảnh hưởng sau khi sắp xếp theo quy định.

3. Sở Tài chính: Căn cứ Kế hoạch này và đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổng hợp vào phương án dự toán ngân sách nhà nước hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định; tham mưu ngân sách đảm bảo cơ sở vật chất cho các cơ sở sắp xếp, sáp nhập, đảm bảo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; phối hợp hướng dẫn bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, xử lý các điểm trường dôi dư khi sáp nhập, sắp xếp theo đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn UBND các xã, phường thực hiện tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt (chấp thuận) điều chỉnh quy hoạch chi tiết (tổng mặt bằng quy hoạch) xây dựng các cơ sở giáo dục theo quy định; phối hợp đánh giá cơ sở vật chất các công trình trường học trong thực hiện quy trình, sáp nhập, sắp xếp.

5. Sở Nông nghiệp và môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, UBND các xã, phường rà soát quỹ đất, xây dựng kế hoạch sử dụng đất theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan báo chí, truyền thông: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền việc thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch, phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn; căn cứ các nguyên tắc, tiêu chí, quy trình, lộ trình, thời gian để xây dựng phương án sắp xếp gửi Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Tổ chức lấy ý kiến rộng rãi phụ huynh học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trước khi triển khai;

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, xây dựng Đề án sáp nhập và tổ chức thực hiện sáp nhập các trường theo phương án đã được phê duyệt; quản lý điều hành bảo đảm an ninh, an toàn cho trẻ em, học sinh, học viên sau sắp xếp; báo cáo UBND tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo.

8. Các cơ sở giáo dục và đào tạo

- Lập báo cáo tự đánh giá về quy mô lớp học, đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan quản lý.

- Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, học viên và cộng đồng dân cư để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện.

- Duy trì và bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng phương án hỗ trợ để không gián đoạn hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo.
- Tổ chức quán triệt nội dung sắp xếp, kiện toàn đến toàn thể viên chức của đơn vị, địa phương.
- Tổ chức sắp xếp nhân sự, giải quyết chế độ, chính sách đối với số lượng viên chức dôi dư sau khi sắp xếp theo quy định.
- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, nhân sự khi sáp nhập, giải thể theo đúng quy định của pháp luật.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh

Trên cơ sở Phương án được phê duyệt, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân ủng hộ tích cực trong việc thực hiện Phương án sắp xếp hệ thống cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, xử lý theo quy định, thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- TTr Tỉnh ủy, TTr ĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy các xã, phường;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TH, VX. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Nguyệt